

Số: **40/2020/QĐST-HNGĐ**

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 33/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1962. Nơi thường trú: SA 1 6RR UK. Nơi tạm trú: Số 43 đường C, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng.

2. Bà **Châu Thị T**, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Số 43 đường C, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng lập ngày 23 tháng 7 năm 2020, các đương sự thống nhất được với nhau về các nội dung cần giải quyết như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Châu Thị T và ông Nguyễn Đức T thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Bà Châu Thị T và ông Nguyễn Đức T xác định có 01 con chung tên Nguyễn Thị Châu L, sinh ngày 02/02/1996. Nay đã đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Châu Thị T và ông Nguyễn Đức T xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 300.000 đồng, bà Châu Thị T và ông Nguyễn Đức T tự nguyện chịu nhưng trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí

300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0002657 ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Châu Thị T và ông Nguyễn Đức T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), bà Châu Thị T và ông Nguyễn Đức T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu số 0002657 ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng; bà Châu Thị T và ông Nguyễn Đức T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn